

Số: /KH-UBND

Vĩnh Linh, ngày tháng năm 2025

## **KẾ HOẠCH**

### **Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện Vĩnh Linh**

Thực hiện Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/3/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Kế hoạch số 01 /KH-UBND ngày 02/01/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 06/01/2025 của UBND huyện Vĩnh Linh về công tác tư pháp năm 2025, UBND huyện Vĩnh Linh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2025 trên địa bàn huyện với những nội dung chính như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Thông qua hoạt động kiểm tra, rà soát nhằm phát hiện kịp thời văn bản QPPL có nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để tham mưu, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của văn bản sau khi được ban hành;
- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL, tăng cường trật tự kỷ cương, hiệu quả quản lý xã hội bằng pháp luật.

##### **2. Yêu cầu**

- Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành được kiểm tra, rà soát theo quy định của pháp luật;
- Công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, kịp thời, đúng tiến độ, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật; các văn bản Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành phải được kiểm tra, xử lý bằng các hình thức và biện pháp phù hợp theo quy định của pháp luật.
- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong hoạt động xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL.

#### **II. NỘI DUNG**

##### **1. Công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL.**

a. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về nâng cao công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả công tác thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Thực hiện góp ý văn bản quy phạm pháp luật, truyền thông chính sách theo yêu cầu của cấp trên.

- Triển khai xây dựng, ban hành, quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn thuộc diện sắp xếp, tổ chức lại và các phòng có thay đổi.

- Hướng dẫn, chỉ đạo UBND các xã thị trấn sửa đổi, bổ sung, ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn (nếu có).

b. Công tác thẩm định văn bản

Tăng cường công tác thẩm định văn bản QPPL nhằm nâng cao chất lượng của văn bản ban hành về nội dung cũng như hình thức. Đảm bảo 100% các dự thảo văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, 100% các dự thảo văn bản QPPL của HĐND và UBND các xã, thị trấn được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Chú trọng các dự thảo văn bản liên quan đến quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn thuộc diện sắp xếp, tổ chức lại.

c. Trách nhiệm thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Các phòng ban, chuyên môn thuộc huyện; các bộ phận chuyên môn ở cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ban pháp chế HĐND huyện, Phòng Tư pháp, Công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn.

d. Thời gian thực hiện: Theo lộ trình thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị và thường xuyên trong năm 2025

**2. Công tác kiểm tra văn bản QPPL**

a. Công tác tự kiểm tra

- Đề nghị Ban pháp chế Hội đồng nhân dân huyện, xã, thị trấn tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do HĐND cùng cấp ban hành;

- Phòng Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do UBND huyện ban hành;

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn giúp UBND xã, thị trấn thực hiện việc tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do UBND cấp xã ban hành.

b. Công tác kiểm tra theo thẩm quyền

- Trưởng phòng Tư pháp giúp Chủ tịch UBND huyện kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn ban hành; các văn bản có chứa quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các xã,

thị trấn ban hành nhưng không được ban hành bằng hình thức Nghị quyết QPPL của HĐND, hoặc Quyết định của UBND; các văn bản có chứa QPPL hoặc có thể thức như văn bản QPPL do chủ tịch UBND cấp xã ban hành có chứa QPPL.

c. Trách nhiệm thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Ban pháp chế HĐND huyện, Phòng Tư pháp, Công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng ban, chuyên môn thuộc huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d. Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

### **3. Rà soát văn bản QPPL**

a. Phạm vi, đối tượng văn bản QPPL được rà soát

- Rà soát toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn ban hành còn hiệu lực ngay khi có căn cứ rà soát. Trong đó cần chú trọng các nội dung sau:

+ Các văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện có nội dung điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình;

+ Chủ động rà soát khi văn bản là căn cứ và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có sự thay đổi và biến động; tổ chức rà soát các văn bản chuyên đề, lĩnh vực khi có yêu cầu của UBND huyện, Sở Tư pháp hoặc cơ quan cấp trên quản lý theo ngành, lĩnh vực.

b. Nội dung công việc

- Tổ chức thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật đúng quy trình theo quy định tại Mục 3, Chương IX, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 32, khoản 34, Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Điều 161 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Báo cáo kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành năm 2025.

- Lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần để công bố định kỳ theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

c. Trách nhiệm thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Các phòng ban, chuyên môn thuộc huyện; các bộ phận chuyên môn ở cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ban pháp chế HĐND huyện, Phòng Tư pháp, Công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn.

d. Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Tư pháp**

- Tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND huyện ban hành, và kiểm tra theo thẩm quyền văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp xã gửi đến. Tham gia ý kiến đối với kết quả rà soát văn bản QPPL của các phòng, ban đơn vị thuộc huyện theo quy định tại Điều 153 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Phối hợp với các đơn vị được giao chủ trì soạn thảo văn bản QPPL để tham mưu UBND huyện xử lý các văn bản có dấu hiệu trái luật (nếu có).

- Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL theo quy định.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL theo quy định; tham mưu, trình Chủ tịch UBND huyện công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thuộc trách nhiệm rà soát theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

#### **2. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện**

- Chủ trì thực hiện rà soát văn bản QPPL liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý, xây dựng văn bản QPPL khi có sự xấp sếp về cơ cấu tổ chức. Phối hợp với Phòng Tư pháp huyện trong công tác tự kiểm tra, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực.

- Tham mưu cho UBND huyện xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở kết quả kiểm tra của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp. Tham mưu cho HĐND, UBND huyện xử lý văn bản QPPL sau rà soát theo quy định.

#### **3. UBND các xã, thị trấn**

- Trên cơ sở Kế hoạch này, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch công tác tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thực hiện nhiệm vụ tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL tại địa phương mình theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Tư pháp trong công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp mình ban hành. Báo cáo kết quả tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL theo quy định.

- Thực hiện việc gửi văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành đến Phòng Tư pháp để kiểm tra theo quy định tại Điều 121, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thuộc trách nhiệm rà soát của chủ tịch UBND xã, thị trấn theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

#### **4. Chế độ báo cáo**

- Nội dung báo cáo kiểm tra văn bản QPPL theo quy định tại Điều 135, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Nội dung báo cáo rà soát văn bản QPPL theo quy định tại Điều 170, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Thời điểm chốt số liệu báo cáo: Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 15/11/2025.

- Thời hạn nộp báo cáo: Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn gửi báo cáo về Phòng Tư pháp huyện trước ngày **16/11/2025**.

- Phòng Tư pháp huyện tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo Sở Tư pháp trước ngày **18/11/2025**.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị. Nội dung chi và mức chi cho công tác này được thực hiện theo Thông tư số 09/2023/TT-BTC ngày 08/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL.

Trên đây là Kế hoạch công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện Vĩnh Linh. UBND huyện yêu cầu các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan khác có liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các P.Chủ tịch UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT,TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Thái Văn Thành**